

Số: 82/2026/QĐST-HNGĐ

Cao Bằng, ngày 02 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 121/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: anh **Thào A T**, sinh ngày 14/8/1989

Bị đơn: chị **Lâu Thị M**, sinh ngày 05/7/1991.

Cùng địa chỉ: **Xóm K, xã Y, tỉnh Cao Bằng.**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Anh **Thào A T** và chị **Lâu Thị M**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Thào A T** và chị **Lâu Thị M** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên đương sự cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu **Thào Thanh D**, sinh ngày 23/10/2009 và cháu **Thào Du T1**, sinh

ngày 08/9/2015.

Khi ly hôn anh **T** và chị **M** thống nhất thỏa thuận: giao con chung là cháu **Thào Thanh D** cho chị **Lâu Thị M** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Giao con chung là cháu **Thào Du T1** cho anh **Thào A T** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Tú và chị **M** không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi xét thấy cần thiết.

- *Về tài sản chung*: Anh **Thào A T** và chị **Lâu Thị M** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh **Thào A T** và chị **Lâu Thị M** mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm để nộp Ngân sách nhà nước. Anh Tú và chị **M** thống nhất thỏa thuận, anh **T** tự nguyện nộp thay phần án phí của chị **M**. Tổng số tiền án phí anh **T** phải nộp là 150.000 đồng. Anh Tú được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000284 ngày 04/5/2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Cao Bằng. Các đương sự đã nộp đủ án phí.

Xác nhận anh **T** được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS khu vực 5;
- UBND xã Yên Thổ, tỉnh Cao Bằng;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trương Văn Nhường